

Bản án số: 309/2023/HS-PT

Ngày: 11/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Nhã

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 11/4/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 337/2022/HS-ST ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 209/2023/QĐXXPT-HS ngày 20 tháng 03 năm 2023 đối với:

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Văn T, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: NH, xã HL, huyện YM, tỉnh Hưng Yên. Chỗ ở hiện tại: Số X, đường 2.4 khu đô thị G, phường TP, quận HM, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố là Trần Văn T; Mẹ là Nguyễn Thị B; Vợ là Nguyễn Thị H; Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền sự: Không; Tiền án: Năm 2016, Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Cố ý gây thương tích (Bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách ngày 05/02/2021). Bị bắt tạm giam ngày 07/9/2021. Tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Trong vụ án này còn có 04 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

- Bị hại không kháng cáo:

1. Anh Cao Tuấn Q, sinh năm 1986; Nơi thường trú: Số 51 Đồng Nhân B, Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 6, ngõ 1126, Nguyễn Khoái, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

2. Anh Đoàn Văn B, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Chấn Đông, xã Hoàn L, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số 270 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

4. Anh Hoàng Văn T2, sinh năm 1982; Địa chỉ: xã Minh Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 26/8/2021, tại cổng bến xe sang mạn, Chợ đầu mối phía Nam, phường Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội, Nguyễn Khánh T1 điều khiển xe máy và dựng xe máy trước sạp hàng bán hoa quả của Trần Văn T. T cho rằng T1 dựng xe không đúng làm ảnh hưởng đến việc bán hàng của T nên giữa T1 và T xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Sau đó, T, Nguyễn Văn L đánh nhau với T1 bằng tay không. Sự việc được can ngăn và hai bên không đánh nhau nữa. Sau đó, T, L, Ch thấy T1 đứng tại khu vực trên, gọi điện thoại cho ai đó không rõ. Lúc này, T hô hào những người có mặt tại sạp hàng của T gồm: Nguyễn Văn L, Trần Văn Ch, Đoàn Văn B chuẩn bị “đồ” để đánh nhau. Ch, B lấy gậy bóng chày để sẵn ở bụi cây cạnh sạp hàng của T để chuẩn bị đánh nhau. Khoảng 10 phút sau, nhóm của T thấy bên nhóm của T1 có T1, Cao Anh T3 cùng một số nam thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) cầm theo gậy tuýp sắt quay lại, thì nhóm của T gồm T, Ch, L, B cầm gậy bóng chày, tuýp sắt lao vào đánh nhau. Quá trình xô xát, đánh nhau, Cao Anh T3 bị ngã tại khu vực khai báo y tế ở cổng chợ và bị Ch, B, L tiếp tục dùng gậy bóng chày, tuýp sắt vụt đánh vào người Cao Anh T3. Đồng thời, Ch thấy có cục bê tông dùng để cấm ô ở cạnh đó thì cầm, bê lên dọa ném nhưng sau đó không ném. Ch dùng chân đạp cục bê tông lăn về phía Cao Anh T3 nhưng chưa chạm vào người Tuấn. T1 bỏ chạy ra ngoài cổng bến xe. Khoảng hai phút sau, thấy nhóm của T1 đứng ở cổng bến, tiếp tục chửi bới, thách thức. Lúc này, T, L, Ch tiếp tục cầm gậy bóng chày ra đuổi, đánh nhau với nhóm của T1. Quá trình xô xát, giữa hai bên thì T1 bị L dùng gậy bóng chày vụt trúng đầu gây thương tích, T bị một đối tượng bên nhóm T1 (Chưa xác định được) dùng gậy vụt trúng vai phải gây thương tích cho T. Sau đó, khi Ch chạy quay lại bến xe thì thấy Cao Tuấn Q cầm gậy tuýp sắt từ trong bến chạy ra. Q và Ch giằng co thì Ch dùng gậy bóng chày vụt một phát vào trúng vai, một phát trúng đầu Q khiến Q gục tại chỗ. Sau đó, nhóm của T1 bỏ đi thì T, L, Ch, B quay lại phía trong bến xe. Lúc này, lực lượng Công an đến, giải quyết vụ việc gây rối trật tự công cộng, đánh nhau khiến T3, Q, T, T1 bị thương tích.

Tang vật thu giữ:

+ 03 (Ba) Gậy đánh bóng chày bằng kim loại, màu đen, dài 60 cm, nhãn hiệu BAT, đã qua sử dụng. 01 (Một) Thanh tuýp bằng kim loại, dài 1,1m, đã qua sử dụng. 01 (Một) Thanh tuýp bằng kim loại, dài 76 cm, đã qua sử dụng. 01 (Một) Chiếc giày da màu đen, đã qua sử dụng. 01 (Một) Chiếc dép lê có quai dép màu xám đen, nhãn hiệu Asia, đã qua sử dụng. 01 (Một) Xe máy nhãn hiệu Honda Zoomer - X, màu trắng đen, BKS: 29D2-421.97, số khung: 5311074, số máy:

311074, đã qua sử dụng. 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A71, màu đen, sử dụng sim số 0878.829.999 đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn T, Trần Văn Ch, Nguyễn Văn L và Đoàn Văn B khai nhận phù hợp với nội dung như trên phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được. Trong quá trình rượt đuổi đánh nhau với nhóm của Nguyễn Khánh T1 diễn ra nhiều giai đoạn, bên nhóm của T1 có nhiều đối tượng cầm hung khí và dùng gạch đá ném về phía nhóm của Trần Văn T thời gian kéo dài từ 15- 20 phút gây ảnh hưởng đến ách tắc giao thông kéo dài các tiểu thương không vào chợ để giao hàng hóa.

Trần Văn Ch, Đoàn Văn B, Nguyễn Văn L trong lúc đuổi đánh nhóm T1 thấy Cao Anh T3, Cao Tuấn Q cầm gậy chạy về hướng nhóm của T nên Ch, L, B đã đánh gây thương tích cho Tuấn và Q. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Khánh T1 khai nhận: Sau khi T1 dựng xe tại sạp bán hàng của T xảy ra mâu thuẫn T1 bị L đâm một cái vào mặt. Sau đó T1 đánh nhau bằng tay chân không với L, T được mọi người can ngăn, T1 đi ra khu vực cổng chợ nghe ai đó hô “Về lấy đồ ra đây” T1 quay lại tiếp tục đánh nhau với L và T bằng tay chân không, có ai đó dùng gậy vọt vào vai, bắp tay của T1. T1 bỏ chạy ra khu vực đèn xanh đèn đỏ, khoảng hai phút sau T1 quay lại cổng bến thấy Tuấn đang nằm ở khu vực bàn khai báo y tế. Lúc này T cầm gậy bóng chày đuổi theo T1 đến khu vực đèn xanh đèn đỏ thì T1 quay lại giật gậy của T khiến gậy bóng chày văng ra đất thì T1 và T tiếp tục vật lộn, đánh nhau bằng tay chân không. Ngay lúc đó, L sử dụng 01 gậy bóng chày vọt 01 cái trúng vùng đầu của T1. Trong quá trình đánh nhau giữa T1 và nhóm của T tại khu vực từ cổng chợ đầu mối phía nam đến khu vực đèn xanh đèn đỏ Đèn Lừ kéo dài trong khoảng từ 15- 20 phút. Trong quá trình đánh nhau chỉ có một mình T1, T1 không gọi cho ai đến tham gia cùng, không gọi cho Cao Anh T3, Cao Tuấn Q.

Tại cơ quan điều tra Cao Anh T3 trình bày là lái xe thuê cho Nguyễn Khánh T1. Trong khi đang ở trong bến xe sang mạn thấy âm ỉ ở ngoài cổng nên Tuấn chạy ra cổng thấy đánh nhau một số người cầm gậy chạy về hướng của Tuấn nên Tuấn chạy quay trở lại vào trong bến xe thì bị vấp ngã ở khu vực bàn khai báo ý tế thì Ch, B, L dùng gậy đánh, T3 xin thì các đối tượng dừng lại, trong quá trình sự việc xảy ra T3 không tham gia đánh nhau, không biết những ai tham gia đánh nhau.

Tại cơ quan điều tra Cao Tuấn Q trình bày là lái xe thuê cho Nguyễn Khánh T1 trong lúc chờ giao hàng ở cổng chợ và đứng hút thuốc lá thì bất ngờ bị đánh vào đầu Q ngất đi và không biết gì, Q không đánh nhau, không tham gia đánh nhau với ai. Cơ quan CSĐT đã trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định tỷ lệ thương tích của Cao Anh T3, Cao Tuấn Q, Trần Văn T, Nguyễn Khánh T1. Qua giám định, xác định:

- *Tại bản kết luận Giám định pháp y thương tích số 7258/C09-TT1, ngày 22/10/2021 đối với Cao Tuấn Q, kết luận:*

- + 02 sẹo vùng đỉnh phải kích thước nhỏ: mỗi sẹo 01 %;
- + Vỡ dịch lệch thành trước xoang trán trái :11%;
- + Vỡ thành trên và thành ngoài ổ mắt trái không ảnh hưởng thị lực: 07%;

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Cao Tuấn Q tại thời điểm Giám định là **19%**. Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương vùng đỉnh xoang trán trái và thành ổ mắt trái do vật tày gây ra.

- **Tại bản kết luận Giám định thương tích số 7257/C09-TT1 ngày 22/10/2021 đối với Cao Anh T3 kết luận:**

- + Sẹo vùng giữ đỉnh đầu kích thước nhỏ: 01%;
- + Sẹo mặt trước 1/3 giữa cẳng chân trái kích thước nhỏ: 01%;
- + Gãy đốt 2 ngón I tay phải: 02 %;
- + Gãy đốt 3 ngón IV tay trái: 01%;

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Cao Anh T3 tại thời điểm Giám định là **05%**. Cơ chế hình thành thương tích do vật tày gây ra.

- **Tại bản kết luận Giám định pháp y thương tích số 6923/C09-TT1, ngày 03/11/2021 đối với Trần Văn T, kết luận:**

- + Sẹo mặt trước - trên vai phải kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng: 02 %;
- + Sẹo mặt mu đốt 1 ngón II bàn tay phải kích thước nhỏ, không ảnh hưởng chức năng: 01%;
- + Trật khớp cùng đòn phải đã phẫu thuật, không để lại di chứng: 03%;

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn T tại thời điểm Giám định là **06%**. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương vùng vai phải do vật tày gây nên; Tổn thương mặt mu đốt 1 ngón II do vật có diện tiếp xúc hẹp gây nên.

- **Tại bản kết luận Giám định pháp y thương tích số 6996/C09-TT1, ngày 27/09/2021 đối với Nguyễn Khánh T1, kết luận:**

- + Sẹo vùng đỉnh trái kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng: 02%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Khánh T1 là: **02%** (Hai phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương vùng đỉnh trái của Nguyễn Khánh T1 do vật tày gây ra.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Cao Anh T3, Trần Văn T, Nguyễn Khánh T1 đã tự nguyện rút đơn và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng gây thương tích cho mình, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với thương tích của Cao Tuấn Q, các gia đình Trần Văn T, Trần Văn Ch, Nguyễn Văn L, Đoàn Văn B đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Cao Tuấn Q có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T, Ch, L, B và không có yêu cầu bồi thường dân sự nào khác.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, khai thác mở rộng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai xác định trong quá trình hoạt động kinh doanh, buôn bán tại chợ đầu mối từ khoảng đầu năm 2020, Trần Văn T mặc dù không có chức năng nhiệm vụ, không phải là cán bộ, công nhân viên của Ban Quản lý Chợ đầu mối phía Nam và không được Ban Quản lý chợ giao nhiệm vụ gì tại chợ nhưng đã tự ý đứng ra sắp xếp cho các tiểu thương thuê chỗ bán hàng nhằm mục đích thu lợi bất chính. Nếu những người nào không nộp tiền cho T mà tự ý đến bán hàng thì sẽ

bị T cùng nhóm một số đối tượng gây áp lực, không cho bán hàng, hắt đổ hàng hóa với mục đích buộc những người muốn ngồi bán hàng phải nộp tiền hàng tháng cho T với số tiền từ 1.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng. Trần Văn T khai nhận đã thu tiền của các tiểu thương với tổng số tiền khoảng 180.000.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng). Số tiền này T đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình điều tra, xác định T đã chiếm đoạt số tiền 94.000.000 đồng cụ thể của những bị hại như sau:

Tại cơ quan điều tra Đoàn Văn B trình bày: B bán hàng hoa quả từ tháng 4/2019 tại khu vực chợ đầu mối phía Nam để được ngồi bán hàng ở đây yên ổn và vị trí ngồi bán hàng tốt thì B phải đóng tiền cho Trần Văn T. Vị trí ngồi lần đầu cạnh điểm soát vé vào bãi gửi xe máy gần lối đi sang chợ đầu mối B ngồi bán được 02 tháng phải nộp số tiền cho T là 4.000.000 đồng. Do vị trí bán hàng không được tốt nên B nhờ T sắp xếp cho chỗ tốt hơn được T đồng ý sắp xếp vị trí ngồi trước khu vực Ki-ốt của T với số tiền phải nộp cho T là 3.000.000 đồng/1 tháng và bán hàng được khoảng một năm và đã nộp số tiền là 30.000.000 đồng. Đến tháng 4/2021 B muốn được đổi chỗ bán hàng mới T sắp xếp ngồi ở vị cạnh bãi gửi xe máy đối diện công-ten-nơ của T với số tiền phải nộp là 6.000.000 đồng/1 tháng và ngồi bán được 03 tháng và đã đóng số tiền cho T là 18.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra chị Nguyễn Thị B (Sinh năm: 1978, địa chỉ: Số X đường HM, phường HVT, Hoàng Mai, Hà Nội) trình bày khoảng tháng 8 năm 2020 đến bán hàng hoa quả ở gần bãi gửi xe mặt đường lối đi sang chợ đầu mối phía nam bán được một ngày thì có Trần Văn T đến gặp và nói không được phép bán hàng ở đây, đến hai ngày sau chị B quay lại gặp T xin muốn được bán hàng tại đây thì T trả lời muốn bán hàng thì phải nộp số tiền 3.000.000 đồng/1 tháng và nộp vào ngày cuối tháng âm lịch hàng tháng chị B đồng ý và đã nộp cho T 11 lần với tổng số tiền là 33.000.000 đồng. Tại cơ quan điều tra anh Hoàng Văn T (Sinh năm 1982, địa chỉ: Minh Châu, Ba Vì, Hà Nội) trình bày từ tháng 7/2020 bán hàng nông sản và hoa quả tại khu vực bãi gửi xe máy ở bến xe sang mạn để được bán hàng tại đây anh T phải đóng tiền cho Trần Văn T số tiền 2.000.000 đồng/1 tháng và nộp vào ngày cuối tháng âm lịch hàng tháng anh Tuấn đã nộp cho T số tiền 9.000.000 đồng. Quá trình điều tra chỉ có các tài liệu thể hiện B, L, Ch, Nguyễn Văn H, Phạm Thanh H gây sức ép, hắt đổ hàng hóa của Trần Ngọc D, Đặng Quốc B, nhưng các đối tượng không yêu cầu phải nộp tiền, chưa nhận tiền của D và B. Các đối tượng không thừa nhận việc đe dọa, hắt đổ hàng của Nguyễn Thị Nh, Đỗ Minh Ng, Vũ Thị Kim Ng, Nguyễn Thị Thanh M. Việc hắt hàng của D, B là do đi cùng T, nhận thức được các vị trí mà D, B ngồi là của T nên có giúp đỡ T đòi lại, còn các đối tượng không được hưởng lợi gì trong việc T thu tiền của các tiểu thương. Bản thân đối tượng B cũng phải nộp tiền cho T để được ngồi bán hàng. Tại cơ quan điều tra chị Nguyễn Thị H trình bày là vợ của Trần Văn T cùng gia đình bán hàng tại chợ khu vực chợ đầu mối trong quá trình bán hàng không cho ai thuê chỗ và không thu tiền của ai cả, thì thoảng có một số tiểu thương đến đưa cho H để thanh toán tiền hoa quả cho T người thì 1.000.000 đồng, người thì 2.000.000 đồng H nhận và đều đưa lại cho T, H không biết T cho thuê chỗ hay là đe dọa ai đó để thu tiền của các

hộ kinh doanh trong khu vực chợ. Do đó không đủ căn cứ xác định đối với Đoàn Văn B, Nguyễn Văn L, Trần Văn Ch, Nguyễn Văn H, Phạm Thanh H, Nguyễn Thị H có hành vi Cưỡng đoạt tài sản tại Chợ đầu mối phía Nam, phường Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội.

Đối với Cao Tuấn Q, Cao Anh T3, không đủ căn cứ xác định Q, T3 được bị cáo T1 gọi ra và có tham gia gây rối tại khu vực bến xe chợ đầu mối nên không đủ căn cứ để xử lý Q và T3 về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Đối với Phạm Thành H, chỉ có lời khai của L, H thể hiện H có ra chợ đầu mối với mục đích đánh nhau và có cầm gậy bóng chày, tuy nhiên khi ra đến nơi, sự việc đã kết thúc và H chỉ chờ T đi bệnh viện. Do đó, H có cầm gậy với mục đích tham gia đánh nhau nhưng hành vi của H chưa cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng cũng như đồng phạm về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đoàn Văn B, Nguyễn Văn L, Trần Văn Ch đã thừa nhận dùng thanh sắt gây thương tích cho bị hại Cao Tuấn Q.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 337/2022/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm d khoản 2 điều 170; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 38 (Ba mươi tám) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt Ch cho cả hai tội buộc bị cáo Trần Văn T phải chấp hành hình phạt là 64 (Sáu mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tù tính từ ngày 07/9/2021.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về hình phạt của 04 bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 05/12/2022 bị cáo Trần Văn T có đơn kháng cáo về tội danh và hình phạt. Bị cáo kháng cáo cho rằng mình không phạm tội.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo có đơn kháng cáo là hợp lệ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 26 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và xử phạt 38 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi nhận định về tội danh, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và xem xét, đánh giá toàn diện nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt.

- Bị cáo Trần Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo, không thừa nhận hành vi phạm tội và cho rằng bị truy tố, xét xử oan.

- Anh Đoàn Văn B và anh Hoàng Văn T1 giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm về việc phải nộp tiền chỗ ngồi bán hàng hằng tháng cho Trần Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Trần Văn T có làm đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh và hình phạt:

- *Về tội danh*: Mặc dù tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn T không thừa nhận hành vi phạm tội và cho rằng bị truy tố, xét xử oan. Nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ sau đây có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trần Văn T đã thực hiện hành vi phạm tội:

Đối với tội danh “Cố ý gây thương tích”: Bị cáo Trần Văn T cho rằng mình không trực tiếp gây thương tích cho anh Cao Tuấn Q thì mình không phạm tội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Văn T đều khai nhận có hô: “Anh em chuẩn bị đồ”. Sau khi nghe tiếng hô của bị cáo Trần Văn T, thì các bị cáo Nguyễn Văn L, bị cáo Trần Văn Ch, bị cáo Đoàn Văn B chạy vào khu vực công-ten-nơ lấy gậy bóng chày, tuýp sắt ra đánh nhau và gây thương tích cho anh Cao Tuấn Q là 19%. Bị cáo Trần Văn T khai là người chuẩn bị gậy bóng chày để sẵn ở công-ten-nơ để phòng kẻ gian trộm cắp hàng hóa. Lời khai của bị cáo Trần Văn T phù hợp với lời khai của các bị cáo Trần Văn Ch, bị cáo Đoàn Văn B, bị cáo Nguyễn Văn L. Bị cáo Trần Văn T không trực tiếp gây thương tích cho anh Cao Tuấn Q nhưng là người cầm đầu, lôi kéo các bị cáo khác đi đánh nhau nên bị cáo Trần Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm về tội cố ý gây thương tích cùng với bị cáo Trần Văn Ch, bị cáo Đoàn Văn B, bị cáo Nguyễn Văn L.

Đối với tội danh “Cưỡng đoạt tài sản”: Tại phiên tòa ngày 28/11/2022, bị cáo Trần Văn T thay đổi lời khai là do mình không biết chữ, cán bộ điều tra gây sức ép nên những lời khai trước tại Cơ quan điều tra là không đúng sự thật. Bị cáo khai chỉ nhận tiền cho bị hại thuê công-ten-nơ để gửi hàng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm công khai ngày 27/7/2022, ngày 25/8/2022, bị cáo đều khai nhận nếu các tiểu thương không trả tiền thì không được ngồi bán hàng, bị cáo sẽ gây sức ép, hắt đồ hàng hóa. Lời khai của bị cáo Trần Văn T và các bản tự khai do bị cáo trực tiếp viết, trình bày phù hợp với lời khai của các bị hại nên việc thay đổi lời khai của T là không có căn cứ. Quá trình điều tra đã làm rõ: Bị cáo Trần Văn T mặc dù không có chức năng nhiệm vụ, không phải là cán bộ, công nhân viên của Ban

Quản lý Chợ đầu mỗi phía Nam và không được Ban Quản lý chợ giao nhiệm vụ gì tại chợ nên không có quyền sắp xếp, cho thuê vị trí bán hàng. Bị cáo Trần Văn T dùng thủ đoạn đe dọa, chửi bới những người bán hàng ở chợ, gây áp lực, không cho bán hàng, hất đổ hàng hóa, đỗ xe ô tô chắn trước sạp hàng với mục đích buộc những người muốn ngồi bán hàng phải nộp tiền hàng tháng cho bị cáo. Bị cáo Trần Văn T đã có hành vi cưỡng đoạt tài sản của các bị hại Đoàn Văn B số tiền 52.000.000 đồng; Nguyễn Thị B số tiền 33.000.000 đồng và Hoàng Văn T1 số tiền 9.000.000 đồng. Hành vi đe dọa, gây sức ép cho các bị hại để chiếm đoạt tài sản thông qua hình thức thu tiền thuê chỗ ngồi bán hàng của bị cáo Trần Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Như vậy, căn cứ lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm; đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, Biên bản vụ việc, vật chứng được thu giữ, Kết luận giám định pháp y thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 21h ngày 26/8/2021, tại cổng bên xe sang mạn, Chợ đầu mỗi phía Nam, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, giữa bị cáo Trần Văn T và bị cáo Nguyễn Khánh T1 có mâu thuẫn, xích mích trong việc dựng xe máy không đúng, dẫn đến tranh cãi. Sau đó, các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn Ch, Nguyễn Văn L, Đoàn Văn B có hành vi sử dụng gây bóng chày, tuýp sắt đuổi đánh nhau nhiều lần với nhóm bị cáo Nguyễn Khánh T1 tại trước và ngoài cổng ra vào của chợ. Trong quá trình đánh nhau, các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn Ch, Nguyễn Văn L, Đoàn Văn B gây thương tích cho anh Cao Tuấn Q tỉ lệ thương tật 19 %.

Quá trình bán hàng ở chợ đầu mỗi phía Nam, từ khoảng giữa năm 2019 đến khoảng tháng 8 năm 2021, bị cáo Trần Văn T đã có hành vi cưỡng đoạt tài sản của các bị hại Đoàn Văn B số tiền 52.000.000 đồng; Nguyễn Thị B số tiền 33.000.000 đồng và Hoàng Văn T1 số tiền 9.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 337/2022/HSST ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cưỡng đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

- *Về hình phạt*: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, vai trò của bị cáo Trần Văn T khi quyết định hình phạt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo và gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả, được các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bản án hình sự sơ thẩm số 337/2022/HSST ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo Trần Văn T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý

gây thương tích” và 38 (Ba mươi tám) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Giữ nguyên mức hình phạt theo quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 337/2022/HS-ST ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội về tội danh và hình phạt, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn T** phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cưỡng đoạt tài sản”;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm d khoản 2 điều 170; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 38 (Ba mươi tám) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt Ch của hai tội buộc bị cáo Trần Văn T phải chấp hành hình phạt là 64 (Sáu mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tù tính từ ngày 07/9/2021.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT quận Hoàng Mai;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- TAND quận Hoàng Mai;
- CQTHADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo; Bị hại.
- Lưu Hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu

